

HƯỚNG DẪN
Tổ chức và hoạt động của Trạm Khuyến nông cấp huyện

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông, Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Trạm Khuyến nông các huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là Trạm Khuyến nông) như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

1. Trạm Khuyến nông là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) huyện, thị xã, thành phố; thực hiện công tác khuyến nông trên địa bàn, có trụ sở, có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Trạm Khuyến nông có chức năng triển khai các hoạt động chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật về các lĩnh vực: Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và phát triển nông thôn trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế).

3. Trạm Khuyến nông chịu sự quản lý của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

1. Đề xuất với Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) về thực hiện chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, kế hoạch, dự án về khuyến nông trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

2. Xây dựng, trình Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế).

4. Ký hợp đồng thực hiện các chương trình, mô hình, dự án khuyến nông với Trung tâm Khuyến nông huyện hoặc các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho khuyến nông viên hoặc khuyến ngư viên các xã, phường, thị trấn.

6. Phối hợp với Trung tâm Khuyến nông tỉnh tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông, khuyến ngư các xã, phường, thị trấn và nông dân.

7. Thực hiện hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

9. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.

10. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo quy định pháp luật.

11. Thực hiện theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hoặc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) trong việc phối hợp với các tổ chức trực thuộc các chi cục quản lý chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đóng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương.

12. Báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án về khuyến nông trên địa bàn cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc (Phòng Kinh tế) và Trung tâm Khuyến nông tỉnh theo quy định.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế giao).

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

1. Trạm Khuyến nông có Trưởng trạm, 01 Phó Trưởng trạm và các viên chức kỹ thuật.

a) Trưởng trạm Trạm Khuyến nông chịu trách nhiệm trước Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế), trước Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trạm khuyến nông huyện và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Phó Trưởng trạm Trạm Khuyến nông là người giúp Trưởng trạm thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng trạm; chịu trách nhiệm trước Trưởng trạm và liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật về các công tác được phân công hoặc uỷ quyền;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm Trạm Khuyến nông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định theo quy định của pháp luật. 

2. Viên chức kỹ thuật được bố trí phù hợp với vị trí việc làm, nhiệm vụ cụ thể do Trưởng trạm phân công theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Trạm Khuyến nông thực hiện theo Luật Viên chức và quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Số lượng người làm việc của Trạm Khuyến nông nằm trong tổng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Quyết định kiện toàn, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Khuyến nông theo quy định tại hướng dẫn này;

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã quy định nhiệm vụ, quyền hạn người làm công tác khuyến nông, lâm, ngư, công nghiệp cấp xã theo đúng quy định của pháp luật.

- Bố trí địa điểm làm việc cho Trạm Khuyến nông phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến liên hệ tư vấn, cung cấp dịch vụ khuyến nông.

2. Sở Nội vụ kiểm tra, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Hướng dẫn này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với khuyến nông địa phương theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- CT, PCT TRẦN CHÂU;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, K10, K12.

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng